

Bản án số: 311 /2023/HSST

Ngày: 29 /11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lý Thị Tường Nga**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông (bà) Phạm Văn Minh**

Ông (bà) Lê Kim Phương

- **Thư ký phiên tòa:** **Bà Nguyễn Thị Hằng** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:** **Bà Nguyễn Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 317/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 329/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thị Hồng V SN: 1982.

HKTT: Tổ 26 phường TT, quận LB, HN.

Chỗ ở: Không cố định; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
Tôn giáo: Không; Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;Bố: Trương Văn T - SN: 1957; Mẹ: Nguyễn Thị H - SN: 1958; Chồng: Nguyễn Mạnh T- SN: 1982;

TATS: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2023, tạm giam từ ngày 31/8/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:**

+ Anh **Phạm Văn T**; sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 9, phường TP, quận HM, thành phố HN. *(Có đơn xin vắng mặt)*

+ Anh **Nguyễn Thành N**; sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn TT, xã ĐH, huyện ÚH, thành phố HN. *(Có mặt)*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1956; Địa chỉ: F46 A9 tập thể khách sạn chuyên gia, phường KM, quận ĐĐ, thành phố HN. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30' ngày 21/8/2023, Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Thành N (Sn: 1987, HKTT: TT, xã ĐH, huyện ỨH, thành phố HN) về việc ngày 21/8/2023 anh bị Trương Thị Hồng V(SN: 1982, HKTT: Tổ 26 phường TT, quận LB, HN) mượn chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29Y3 - 204.49 tại khu vực đầu ngõ 390 Nguyễn Văn Cừ - Bồ Đề - Long Biên - Hà Nội sau đó không trả lại.

Sáng ngày 22/8/2023, Công an phường Bồ Đề tiếp tục nhận được đơn trình báo của anh Phạm Văn T (SN: 1983, HKTT: Tổ 9 TP - HM - HN) về việc ngày 09/8/2023, Trương Thị Hồng V mượn chiếc xe máy Honda Lead BKS: 29H1 - 353.52 tại Nhà nghỉ Quang Trung số 44 Phú Viên - Bồ Đề - Long Biên - Hà Nội sau đó không trả lại.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo Cơ quan điều tra đã triệu tập Trương Thị Hồng V và tiến hành điều tra làm rõ: Trong khoảng thời gian từ 09/8/2023 đến ngày 21/8/2023 Trương Thị Hồng V hai lần có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, cụ thể

Vụ thứ nhất:

Ngày 08/8/2023, V cùng anh Phạm Văn T đi chơi rồi vào Nhà nghỉ Quang Trung số 44 Phú Viên - Bồ Đề - Long Biên - Hà Nội để quan hệ. Đến 04h00' sáng ngày 09/8/2023, V hỏi mượn anh T chiếc xe Honda Lead, BKS: 29H1 - 353.52 để về thăm con là cháu Nguyễn Ngọc H bị ốm hiện đang ở tổ 26 TT, LB, HN và hẹn khoảng 6h30' cùng ngày sẽ quay lại đón anh T, anh T đồng ý. V lấy chìa khóa xe rồi điều khiển xe máy đi về nhà tại tổ 26 Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội để gặp con rồi đi về Nhà nghỉ tại ngõ 51 phố Tương Mai - Hai Bà Trưng - Hà Nội để nghỉ (V khai không nhớ tên và địa chỉ cụ thể Nhà nghỉ). Do không có tiền tiêu xài nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy mượn của anh T. V chặn liên lạc với anh T để anh T không tìm được V. Ngày 16/8/2023, V mang chiếc xe máy trên đến gặp ông Nguyễn Văn T (SN: 1956, HKTT: PM - ĐĐ - HN tại số 50 PV - BĐ - LB - Hà Nội đặt chiếc xe máy Honda Lead BKS: 29H1 - 353.52 để vay số tiền 7.800.000 đồng, hẹn 10 ngày sau sẽ quay lại trả tiền ông T và lấy lại xe. Sau khi nhận tiền, V đã tiêu xài hết số tiền trên .

Tại bản kết luận định giá tài sản số 158/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29H1 - 353.52 có trị giá 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) .

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã làm rõ nguồn gốc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29H1-353.52, số khung: RLHJF4503DY022648, số máy: JF45E0032514 mang tên Lê Thị Thu H (SN: 1986, HKTT: Tổ 6 TP, HM, HN). Chị H là vợ cũ của anh Phạm Văn T. Chị H khai chị đã giao cho anh T toàn quyền sử dụng chiếc xe nói trên.

Tại bản kết luận giám định số 7085/KL-PC09-DD ngày 20/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29H1-353.52, số khung: RLHJF4503DY022648, số máy: JF45E0032514 là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu xe vật chứng xác định: xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29H1 - 353.52 không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với ông Nguyễn Văn T có hành vi nhận cầm cố xe Honda Lead BKS: 29H1 – 353.52, ông T khai không biết chiếc xe máy trên là do V chiếm đoạt của người khác mà có, V chỉ nói với ông T nguồn gốc chiếc xe trên là của chồng, hiện nay đang đi làm nên chưa lấy được giấy tờ xe. Ông T đã nộp lại chiếc xe Honda Lead BKS: 29H1 - 353.52 để Cơ quan điều tra giải quyết. Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với ông Nguyễn Văn Trường về hành vi “ Nhận cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác nhưng không có giấy Ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố” qui định tại Điều L Khoản 3 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP với mức phạt tiền 7.500.000đ.

Ngày 15/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Văn T01 xe máy Honda Lead BKS: 29H1-353.5201. Anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Ông Nguyễn Văn T yêu cầu Trương Thị Hồng V bồi thường số tiền 7.800.000đ. Hiện bị can chưa bồi thường.

Vụ thứ hai:

Trương Thị Hồng V quen anh Nguyễn Thành N thông qua mạng xã hội. Đến ngày 21/8/2023, V gọi điện và rủ anh N đi chơi, anh N đồng ý và điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29Y3 - 204.49 đến khu vực đường Nguyễn Văn Cừ đón V. Khi cả hai đi đến đầu cầu Chương Dương thì V bảo Nam quay lại đầu ngõ 390 Nguyễn Văn Cừ - Long Biên - Hà Nội để về nhà lấy tiền, Nam đồng ý và quay xe chở V về. Đến nơi Nam cho V mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29Y3 - 204.49 để đi. Sau khi có được chiếc xe máy trên V nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng cho bản thân nên điều khiển xe về nhà anh Đỗ Đức T (SN: 1983, Chỗ ở: Số 49 ngõ 51 Tương M, HM, HN) để cất xe (Mục đích để sau này mang đi cầm cố) và chặn liên lạc với Nam. Đến ngày 22/8/2023, khi được Cơ quan Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên triệu tập thì V nhờ anh Thọ đưa V đến Công an phường Bồ Đề bằng chiếc xe máy của anh N đến và giao nộp cho Cơ quan Công an . Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của V 01 điện thoại OPPO F7.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 159/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 xe máy nhãn

hiệu Honda Wave BKS: 29Y3 – 204.49 có trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Tại bản kết luận giám định số 7085/KL-PC09-DD ngày 20/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29Y3 - 204.49, số khung RLHHC1217DY175293, số máy: HC12E5175212 là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu xe vật chứng xác định: Xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29Y3 - 204.49 không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29Y3 - 204.49, số khung RLHHC1217DY175293, số máy: HC12E5175212 chủ sở hữu là anh Nguyễn Thành Nam.

Ngày 15/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Nguyễn Thành N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29Y3 - 204.49. Anh N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Đỗ Đức T có hành vi cất giữ xe Honda Wave BKS: 29Y3-204.49 cho V. Tuy nhiên anh T không biết chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29Y3- 204.49 là xe do V phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh T.

Tại Cơ quan điều tra bị can khai nhận như trên, bị can khai sau khi nhận xe từ anh N và anh T bị can nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nên đã chặn liên lạc đối với bị hại mang xe đi cầm cố và không có ý định trả lại tài sản. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 tạm giữ của Trương Thị Hồng V xác định là tài sản của V, không sử dụng vào việc phạm tội, chuyển Tòa án quận Long Biên xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Thị Hồng V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận toàn bộ nội dung bản cáo trạng đúng với hành vi của bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 274/CT-VKS ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố Trương Thị Hồng V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản“ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự; Điều 38; Điều 47; Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 16-20 tháng tù.

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 7.800.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định.

Về tang vật: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng sáng ngày 09/8/2023, tại khu vực phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Trương Thị Hồng V có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29H1- 353.52 trị giá 11.000.000 đ (*Mười một triệu đồng*) của anh Phạm Văn T.

Tối ngày 21/8/2023, tại khu vực đầu ngõ 390 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Trương Thị Hồng V có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29Y3- 204.49 trị giá 10.000.000 đ (*Mười triệu đồng chẵn*) của anh Nguyễn Thành N bị phát hiện bắt giữ.

Tổng giá trị tài sản hai lần bị cáo V chiếm đoạt là 21.000.000 đ (*Hai mươi một triệu đồng chẵn*).

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Xét hành vi của bị cáo là lợi dụng sự tin tưởng của anh Phạm Văn T và anh Nguyễn Thành N để thực hiện hành vi lừa dối dưới hình thức mượn xe máy rồi bỏ trốn, chặn liên lạc nhằm chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Honda Lead trị giá 11.000.000đ và 01 xe máy Honda Wave trị giá 10.000.000đ. Tổng giá trị tài sản hai lần bị cáo V chiếm đoạt là 21.000.000 đ (*Hai mươi một triệu đồng chẵn*).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ nên đã phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4.2.] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có TATS nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6.]. Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền chiếm đoạt là 7.800.000đ (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*).

[7]. Về tang vật: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. - Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ Luật hình sự 2015;

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Hồng V phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Hồng V 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền chiếm đoạt là 7.800.000đ (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về tang vật: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023

3. Về án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 390.000đ (*Ba trăm chín mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo:

Những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Tường Nga